

**1. Thông tin về giảng viên:**

**Giảng viên 1:**

Họ và tên: Lê Đình Chấn- Trưởng Bộ môn Thực vật  
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, Trưởng bộ môn.  
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa KHTN, trường ĐH Hồng Đức.  
Điện thoại: **0912687379** Email: [ledinhchac@hdu.edu.vn](mailto:ledinhchac@hdu.edu.vn)

**Giảng viên 2:**

Họ và tên: Lê Thị Huyền – P. Trưởng Bộ môn Động vật.  
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, giảng viên.  
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa KHTN, trường ĐH Hồng Đức.  
Điện thoại: 0975191339. Email: [lehuyenHD2013@gmail.com](mailto:lehuyenHD2013@gmail.com)

**2. Thông tin chung về môn học:**

Khoá đào tạo: Đại học sư phạm Sinh

Tên môn học: Di truyền học

Số tín chỉ: 04

Mã số môn học: 117059

Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Động, Khoa KHTN, Trường ĐH Hồng Đức.

Học kỳ VI.

Môn học bắt buộc.

Các môn học tiên quyết: Tế bào học, Hoá sinh học, Động vật học, Thực vật học.

Các môn học kế tiếp: Sinh học phân tử – CNSH, Tiến hoá

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Nghe giảng lý thuyết: 27 tiết.

- Thảo luận: 36 tiết.

- Thực hành: 30 tiết.

- Tự học: 135 tiết.

**3. Mục tiêu của môn học:**

**\* Về kiến thức:**

- Sinh viên trình bày được: cấu trúc, chức năng và cơ chế di truyền, biến dị ở cấp độ phân tử, tế bào; di truyền quần thể và di truyền người cũng như các ứng dụng của di truyền học trong thực tiễn, y học ...

- Sinh viên giải thích được một số hiện tượng và cơ chế biểu hiện gen trong tế bào và mối quan hệ gen – tính trạng...

**\* Về kỹ năng:**

- Rèn luyện kỹ năng tìm kiếm thông tin và xử lý thông tin về những nội dung kiến thức liên quan đến môn học.

- Rèn kỹ năng đặt vấn đề và giải quyết vấn đề.

- Rèn kỹ năng tự học, tự nghiên cứu.

- Có kỹ năng làm việc theo nhóm.

- Có kỹ năng thực hành làm các bài tập di truyền, thí nghiệm và sử dụng các dụng cụ, hoá chất, thiết bị liên quan đến môn học.

**\* Thái độ:**

Nhận thức đúng vai trò của môn học Di truyền học đối với chương trình đào tạo và ứng dụng thực tiễn để có thái độ nghiêm túc khi học tập, nghiên cứu môn học.

**4. Mô tả văn tắt nội dung học phần:**

Học phần DTH trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng cơ bản:

- Cơ sở vật chất và cơ chế của hiện tượng di truyền ở cấp phân tử và cấp độ tế bào; bản chất hoá học của gen và cơ chế điều hoà hoạt động của nó.
- Các loại biến dị, nguyên nhân, cơ chế phát sinh, tính chất biểu hiện và vai trò của mỗi loại biến dị trong chọn giống và tiến hoá ở các đối tượng khác nhau như vi sinh vật, động vật, thực vật.
- Vai trò của kiểu gen đối với sự kiểm soát quá trình phát triển cá thể tiến hoá.
- Các kiến thức cơ bản về di truyền học Mendel và bổ sung cho DTH Mendel, di truyền học nhiễm sắc thể, sự di truyền tế bào chất, di truyền học vi sinh vật.
- Quá trình di truyền trong quần thể, chủ yếu là quần thể giao phối và vai trò của các nhân tố tiến hoá. Sự hình thành đặc điểm thích nghi và hình thành loài mới là kết quả tác động tổng hợp của các nhân tố tiến hoá mà chủ đạo là CLTN.
- Con người cũng tuân theo các quy luật di truyền và biến dị. Nhưng do tính đặc thù nên DTH người phải có những phương pháp nghiên cứu đặc trưng.
- Kỹ năng giải bài tập; biết vận dụng lý thuyết để phân tích, biện luận các kết quả thực nghiệm; biết lựa chọn cách giải nhanh gọn, hợp lý nhất.
- Kỹ năng sử dụng kính hiển vi, làm tiêu bản, quan sát,...

**5. Tài liệu tham khảo**

1. Phan Cự Nhân ( chủ biên) (1999). *Di truyền học tập I, II*, NXBGDHN.
2. Phạm Thành Hồ (2002). *Di truyền học*, NXBGD.
3. Lê đình Trung (chủ biên) (2000). *Di truyền học - Sách CĐSP*, NXBGD.
4. Vũ Đức Lưu(chủ biên) (2007). *Di truyền học*, NXB Đại học sư phạm.
5. Chu Văn Mẫn (2002). *Di truyền học người*, NXB KHKT.
6. Lê Đình Lương, Phan Cự Nhân (1997). *Cơ sở di truyền học*, NXB GD.
7. Hồ Huỳnh Thủy Dương (1997). *Sinh học phân tử*, NXBGD.
8. Nguyễn Minh Công (1997). *Bài tập di truyền*, NXBGD.

**Bộ môn: Thực vật**

**Mã số học phần: 117010**

### 1. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: **Lê Đình Chấn**
- Chức danh, học hàm, học vị: Trưởng bộ môn Thực vật, Tiến sĩ
- Địa chỉ liên hệ: Văn phòng bộ môn Thực vật, tầng 4 nhà A1, Cơ sở I
- Điện thoại: 0912687379; 0988120573
- Thông tin về các hướng nghiên cứu chính (chuyên ngành) của giảng viên: Di truyền học, sinh học phân tử, (các hợp chất thiên nhiên có hoạt tính dược học), công nghệ sinh học.

Thông tin về giảng viên có thể giảng dạy được học phần này:

- Họ và tên: **Lê Thị Huyền**
- Chức danh, học hàm, học vị: P.Trưởng bộ môn Động vật, Tiến sĩ
- Địa chỉ liên hệ: Văn phòng bộ môn Thực vật, tầng 4 nhà A1, Cơ sở I
- Điện thoại: 0975191339
- Thông tin về các hướng nghiên cứu chính (chuyên ngành) của giảng viên: PP dạy học sinh học, Di truyền học...

### 2. Thông tin chung về học phần:

- Tên ngành/ khóa đào tạo: ĐH Ngành TLH
- Tên học phần: Di truyền học người
- Số tín chỉ: 2
- Học kỳ: 2
- Các học phần kế tiếp: Không
- Các học phần tương đương, học phần thay thế (nếu có): Không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
  - + Nghe giảng lý thuyết: 18
  - + Bài tập trên lớp: 10
  - + Thảo luận và kiểm tra: 14
  - + Thực hành, thực tập: không
  - + Hoạt động theo nhóm: 04
  - + Tự học: 135
- Địa chỉ của bộ môn phụ trách học phần: Văn phòng bộ môn Thực vật, tầng 4 nhà A1, Cơ sở I

### 3. Mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần:

- **Kiến thức:**
  - + Sinh viên có hiểu biết cơ bản về sự di truyền và qui luật di truyền của một số tính trạng trên cơ thể người.
  - + Sinh viên trình bày được lý thuyết cơ bản về di truyền học người. Và các PPNC DT học người
- **Kỹ năng:**
  - + Có phương pháp và kỹ năng giải các bài tập cơ bản về di truyền người.
  - + Thông qua lý thuyết cơ bản về di truyền học người, bản thân người học có kỹ năng ứng xử với gia đình, cho cộng đồng dân cư, góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc, khỏe mạnh, giảm tần số gen qui định các tật di truyền không tốt cho xã hội, tăng

tần số hoạt động của các gen tốt nhằm xây dựng xã hội khỏe mạnh, văn minh, hạnh phúc.

- **Thái độ:** Nhận thức đúng vai trò của học phần đối với chương trình đào tạo và ứng dụng thực tiễn để có thái độ nghiêm túc khi học tập và nghiên cứu học phần này.

#### **4. Tóm tắt nội dung học phần**

Học phần Di truyền học người gồm:

Các phương pháp nghiên cứu di truyền học người, nhiễm sắc thể và gen của người, các nội dung di truyền tính trạng của người (gen trên NST thường, gen trên NST giới tính, cơ sở di truyền của trí thông minh), di truyền quần thể người.

#### **5. Tài liệu tham khảo**

1. Chu Văn Mẫn, Nguyễn Trần Chiên, Trịnh Đình Đạt (2002). Giáo trình Di truyền học Người. NXB KH&KT.
2. Chu Hoàng Mậu (2001). Giáo trình di truyền học. NXB QG Hà Nội
3. Phan cự Nhân ( chủ biên). (1999). *Di truyền học tập I, II*, NXBGDHN.
4. Phạm Thành Hồ. (2002). *Di truyền học*. NXBGD.
5. Lê Đình Trung (chủ biên). (2002). *Di truyền học - Sách CĐSP*, NXBGD.
6. Lê Duy Thành, Tạ Toàn, Đỗ Lê Thăng, Đinh Đoàn Long. (2007). *Di truyền học*. NXB KH và KT.

**1. Thông tin về giảng viên:**

**-Họ và tên: Lê Đình Chấn**

Chức danh: Tiến sĩ, Giảng viên

Thời gian, địa điểm làm việc: Các ngày làm việc trong tuần

Tại Khoa Khoa học Tự nhiên - Trường Đại học Hồng Đức

Địa chỉ liên hệ: phường Đông Sơn, tp.Thanh Hóa

Điện thoại: 0912687379, 0918278811; Email: [ledinhchac@hdu.edu.vn](mailto:ledinhchac@hdu.edu.vn)

Hướng nghiên cứu chính: Di truyền học, sinh học phân tử, công nghệ sinh học.

**-Họ và tên: Hà Thị Phương**

Chức danh: Thạc sĩ, Giảng viên

Địa chỉ liên hệ: Phường Đông vệ, Tp. Thanh hóa

Điện thoại: 0373952686. DD: 0977897606.

Email: [phuonghalamhd@yahoo.com](mailto:phuonghalamhd@yahoo.com)

**2. Thông tin chung về học phần:**

Tên ngành: Đại học Sư phạm Sinh

Tên học phần: Sinh học phân tử

Số tín chỉ học tập: 2 tín chỉ

Mã học phần: 188061

Học kì: 7

Học phần bắt buộc

Các học phần tiên quyết: Tế bào học, Di truyền học, Vi sinh, Hoá Sinh

Các học phần kế tiếp: Không

Giờ tín chỉ với các hoạt động:

+ Nghe giảng lý thuyết: 15

+ Làm bài tập trên lớp: 0

+ Thảo luận, semina: 20

+ Thực hành, thực tập: 10

+ Hoạt động theo nhóm: 3

+ Tự học: 90

Địa chỉ của Bộ môn phụ trách học phần:

Văn phòng Bộ môn- Tầng 3, nhà A5 Cơ sở I - Trường Đại học Hồng Đức

**3. Mục tiêu của học phần:**

**\* Kiến thức:**

Học phần nhằm trang bị các kiến thức hiện đại, chuyên sâu về sinh học phân tử (cấu trúc và chức năng của các đại phân tử sinh học, chủ yếu là protein và axit nucleic, cơ chế hoạt động và điều hoà hoạt động của gen ở mức phân tử) và trang bị những kiến thức cơ bản về các lĩnh vực và ứng dụng chủ yếu của công nghệ sinh học.

**\* Kỹ năng:**

Kết thúc học phần sinh viên phải có đủ khả năng vận dụng kiến thức lý thuyết vào thực tiễn nghiên cứu, giảng dạy và sản xuất ; có kỹ năng tìm kiếm, phân tích và xử lý thông tin, giải quyết một vấn đề khoa học có liên quan đến học phần; có kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng quản lý thời gian, lãnh đạo, sử dụng thời gian để giải quyết các vấn đề chuyên môn của học phần.

**\* Y thức thái độ:**

Người học nhận thức đúng vai trò của học phần đối với chương trình đào tạo và ứng dụng thực tiễn để có thái độ nghiêm túc khi học tập, nghiên cứu môn học này.

**4. Tóm tắt nội dung học phần:**

Học phần Sinh học phân tử nghiên cứu sâu về cấu trúc và chức năng của các đại phân tử sinh học; các cơ chế hoạt động và điều hoà hoạt động của gen ở mức phân tử (tái bản, các biến đổi, sao mã, giải mã, điều hoà biểu hiện của gen ở sinh vật nhân sơ và nhân chuẩn). đồng thời nghiên cứu cơ bản về công nghệ sinh học động vật và thực vật, một số ứng dụng trong y học, dược học và môi trường.

**5. Tài liệu tham khảo**

1. Hồ Huỳnh Thuỳ Dương, 1998. **Sinh học phân tử**, NXB GD.
2. Võ Thị Phương Lan, 2002. **Sinh học phân tử**, NXB ĐHQG Hà Nội.
3. Nguyễn Hoàng Lộc (chủ biên), Trần Thị Lệ, Hà Thị Minh Thi, 2004. **Sinh học phân tử** NXB Đại học Huế.
4. Lê Đức Trình, 2001. **Sinh học phân tử của tế bào**, NXB KH và KT
5. Lê Đình Lương, 2001. **Nguyên lý kỹ thuật di truyền**, NXB KH và KT.
6. Nguyễn Văn Uyển và Nguyễn Tiến Thắng, 1998. **Những kiến thức cơ bản về công nghệ sinh học**. NXB GD.
7. Helen Kreuzer and Adrienne Massey, 2008. **Molecular biology and biotechnology: a guide for teachers**. Third edition. USA.
8. John M Walker and Ralph Raply, 2009. **Molecular biology and biotechnology**. 5th edition. RSC Publishing.

### 1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên : **Lê Đình Chấn** - Bộ môn Thực vật

Chức danh, học hàm, học vị: **Trưởng BM, Tiến sĩ, giảng viên**

Thời gian, địa điểm làm việc: **Khoa KHTN, trường ĐH Hồng Đức.**

Điện thoại: **0912687379**

Email: **ledinhchac@hdu.edu.vn**

Hướng nghiên cứu chính: Di truyền học, sinh học phân tử, công nghệ sinh học, công nghệ tế bào.

Giảng viên: **Lê Thị Huyền** – Bộ môn động vật.

Chức danh, học hàm, học vị: **P. Trưởng bộ môn, Tiến sĩ, giảng viên.**

Thời gian, địa điểm làm việc: **Khoa KHTN, trường ĐH Hồng Đức.**

Điện thoại: **0975191339**. Email: [lehuyenhd2013@gmail.com](mailto:lehuyenhd2013@gmail.com)

Hướng nghiên cứu chính: PPDH sinh học, LLDH sinh học, Di truyền học.

### 2. Thông tin chung về môn học

Tên ngành: ĐH Sư phạm sinh

Tên môn học: **Phương pháp dạy học tích cực (PPDHTC)**

Số tín chỉ: 2

Học kỳ 8.

Học phần: Thay thế tốt nghiệp

Học phần tiên quyết: Triết học, Tâm lý học, Giáo dục học, LLDH sinh học, PPGD sinh học1,2

Học phần kế tiếp: Không

Các học phần tương đương, học phần thay thế: Không

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

Nghe giảng lý thuyết: 18 tiết.

Thảo luận: 24 tiết .

Thực hành: 0 tiết.

Tự học: 90 tiết.

Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn động vật, Khoa KHTN, Trường ĐH Hồng Đức.

### 3. Mục tiêu của môn học

#### 3.1. Về kiến thức

Sinh viên trình bày được cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn của PPDHTC, các dấu hiệu đặc trưng của PPDHTC, phân biệt được PPDHTC với PPDH thụ động, các điều

kiện áp dụng PPDHTC, một số kỹ thuật sử dụng trong PPDHTC, các PP có khả năng phát huy được tích tích cực, chủ động của HS, có khả năng thiết kế giáo án, đề kiểm tra, và các công cụ dạy học theo PPDHTC.

### **3.2. Về kỹ năng**

- Có kỹ năng tìm kiếm, khai thác, xử lí và vận dụng thông tin về những kiến thức liên quan đến môn học.
- Có kỹ năng làm việc theo nhóm.
- Kỹ năng xác định mục tiêu, lựa chọn PP hợp lý, xây dựng phương tiện dạy học; soạn giáo án và bước đầu giảng dạy theo PPDHTC.

### **3.3. Thái độ**

- Nhận thức đúng vai trò của môn PPDHTC trong dạy học sinh học.
- Có ý thức vận dụng PPDHTC trong dạy học sinh học.

## **4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần:**

Học phần PPDHTC trang bị cho SV khái niệm, cơ sinh lý, các dấu hiệu đặc trưng của PPDHTC; trên cơ sở đó SV phân biệt được PPDHTC với PPDH thụ động, vận dụng xác định các PP có khả năng phát huy được tích tích cực, chủ động của HS; một số kỹ thuật dạy và học tích cực, đánh giá trong dạy học tích cực. Đồng thời rèn luyện các kỹ năng của một giáo sinh: thiết kế bài giảng (mục tiêu, phương pháp, phương tiện, tiến trình lên lớp,...), thiết kế đề kiểm tra (mục tiêu, nội dung, thiết kế đề, thiết kế đáp án và thang điểm) và kỹ năng giảng dạy (tác phong, trình bày bảng, powerpoint, thuyết trình, phương pháp, biện pháp, hình thức tổ chức,...) theo PPDHTC.

## **5. Tài liệu tham khảo**

1. Trần Bá Hoàn (2007), *Đổi mới PP dạy học, chương trình và sách giáo khoa*, NXB Đại học sư phạm, Hà Nội.
2. *Dạy và học tích cực (Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học)*. Sách dự án Việt-Bỉ (2010), NXB ĐHSP, Hà Nội.
3. Lê Đình Chấn, Bài giảng PT PP DH Tích cực.
4. Trần Bá Hoàn - Trịnh Nguyễn Giao (2002). *Đại cương phương pháp dạy học sinh học*, NXB Giáo dục Hà Nội.
5. Trần Bá Hoàn, Trịnh Nguyễn Giao (2000). *Phát triển các phương pháp học tập tích cực trong môn SH* (tài liệu bồi dưỡng thường xuyên, chu kỳ 1996 - 2000 cho GV THCS, NXB Giáo dục Hà Nội.
6. Trần Bá Hoàn, Trịnh Nguyễn Giao (2002). *Lý luận DH Sinh học*, NXB Giáo dục Hà Nội.
7. Nguyễn Cảnh Toàn (chủ biên) (1997). *Quá trình dạy - tự học*, NXB Giáo dục Hà Nội.
8. Nguyễn Cảnh Toàn (2002). *Học và dạy cách học*. NXB ĐHSP, Hà Nội.



**1. Thông tin về giảng viên:**

**Giảng viên 1:**

Họ và tên: **Lê Đình Chắc** Bộ môn Thực vật

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, giảng viên.

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa KHTN, trường ĐH Hồng Đức.

Điện thoại: 0912687379, 0918278811. Email: ledinhchac@hdu.edu.vn

**Giảng viên 2:**

Họ và tên: Lê Thị Ánh Tuyết – Bộ môn Thực vật.

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, giảng viên chính.

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa KHTN, trường ĐH Hồng Đức.

Điện thoại: 0943413298. Email: tuyetlean@yahoo.com

**2. Thông tin chung về môn học:**

Khoá đào tạo: Đại học sư phạm Sinh

Tên môn học: Tiến hoá.

Số tín chỉ: 02

Mã số môn học: 117085

Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Động, Khoa KHTN, Trường ĐH Hồng Đức.

Học kỳ VII.

Môn học tự chọn.

Các môn học tiên quyết: Di truyền học.

Các môn học kế tiếp: Không.

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Nghe giảng lí thuyết: 18 tiết.

- Thảo luận: 24 tiết.

- Thực hành: không.

- Tự học: 90 tiết.

**3. Mục tiêu của học phần:**

**\* Về kiến thức:**

Sau khi học xong học phần, sinh viên:

+ Trình bày được các lý luận tiến hoá cơ bản, đặc biệt là quan điểm hiện đại về nguyên nhân và cơ chế tiến hoá của sinh giới.

+ Chỉ rõ tiến hoá nhỏ là sự biến đổi thành phần kiểu gen của quần thể theo hướng thích nghi, tạo ra kiểu gen mới, cách ly sinh sản với quần thể ban đầu dẫn đến hình thành loài mới làm cơ sở cho tiến hoá lớn.

+ Giải thích tiến hoá của sinh giới theo qui luật tự nhiên.

+ Trình bày được sự phát sinh và phát triển của sự sống trên trái đất theo các thuyết tiến hoá khác nhau.

+ Hình thành được thế giới quan duy vật biện chứng, phương pháp luận khoa học trong khi nghiên cứu, xem xét sự vật và vai trò của con người trong cải tạo thiên nhiên phục vụ mình.

**\* Về kỹ năng:**

- Có kỹ năng tìm kiếm thông tin và xử lí thông tin về những kiến thức liên quan đến môn học.

- Có kỹ năng làm việc theo nhóm và kĩ năng thuyết trình trước tập thể.

**\* Thái độ:**

Nhận thức đúng vai trò của môn học tiến hoá đối với chương trình đào tạo và ứng dụng thực tiễn để có thái độ nghiêm túc khi học tập, nghiên cứu môn học này.

**4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần:**

Cung cấp cho sinh viên nội dung các học thuyết tiến hóa và sự phát triển của học thuyết tiến hoá, nội dung cơ bản của từng học thuyết tiến hoá. Qua đó hiểu được vấn đề giải thích sự hình thành đặc điểm thích nghi, nguồn gốc các loài, nguồn gốc sự sống, nguồn gốc loài người theo các quan điểm tiến hoá (từ cổ điển đến hiện đại).

Thông qua học phần nhằm giáo dục thế giới quan duy vật biện chứng, phương pháp luận khoa học trong khi nghiên cứu xem xét các sự vật, hiện tượng và vai trò con người trong cải tạo thiên nhiên phục vụ mình.

Biết phân loại, nhận dạng mỗi dạng, phương pháp giải các dạng bài tập về di truyền quần thể. Lấy được các ví dụ về các dạng bài tập di truyền quần thể.

**5. Tài liệu tham khảo**

1. Trần Bá Hoàn (1998). *Học thuyết tiến hoá*, NXBGD Hà Nội.
2. Nguyễn Xuân Việt (2009). *Giáo trình tiến hoá*, NXBGD Việt Nam.
3. Kimura – Hoàng Trọng Phán dịch và chú giải (1983). *Thuyết tiến hoá phân tử trung tính*, NXB Thừa Thiên Huế.
4. Vida –gabor- Nguyễn Hoàng Nghĩa và Nguyễn Thu Thủy dịch (1986). *Nguồn gốc sự sống*, NXB Kỹ thuật – Hà Nội.
5. Michael Benton, Bùi Việt dịch (2002). *Người tiền sử*, Nxb Kim đồng.
6. Phan Cự Nhân, Trần Bá Hoàn, Lê Quang Long, Phạm Đình Thái, Hoàng Thị Sản, Mai Đình Yên (1999). *Sinh học đại cương*, NXBGD.